| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỘC CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 18-10-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đỗ Như Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Lò Thị Minh và bà Nguyễn Thị Hiền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyền sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

*Lò Văn G*, sinh ngày 12/02/1998, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi thường trú: Bản Nặm Tôm, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Biên và con bà Lò Thị Tỉnh; hiện đang sống chung như vợ chồng với Phàng Thị Chư, sinh năm: 1996, trú tại: Bản Khò Hồng, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, có 01 con chung.

Nhân thân: Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13/7/2017 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 79 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 13/02/2019. (Đã được xóa tiền sự).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 18h 15 phút ngày 01/8/2023, tổ công tác Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Nặm Tôm, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Lò Văn G đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Lò Văn G đang cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Văn G khai nhận đó là ma túy của G cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc ma túy mà có bị cáo khai mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết gặp ở tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng.

Căn cứ hành vi vi phạm của Lò Văn G, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Văn G bàn giao cho cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 01/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn G được 0,19 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu G.

Tại kết luận giám định số 1868 ngày 01/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu G gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất"*.

Quá trình điều tra Lò Văn G khai nhận như quá trình bắt giữ, không phát sinh tình tiết mới.

Cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lò Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò văn G từ 21 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lò Văn G bắt ngày 01/8/2023 (mảnh ni lon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lò Văn G, sinh năm 1998; HKTT: Bản Nặm Tôm, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. KQ: Dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

*[1] Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy của bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ vào ngày 01/8/2023 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc mông không quen biết 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy ni lon màu hồng với giá 50.000 đồng mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 01/8/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, bản kết luận giám định số 1868 ngày 01/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo G là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc, sau khi trở về lại tiếp tục tái nghiện, ngày 01/8/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,19 gam loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

*[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*[4] Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

*[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 (Một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lò Văn G bắt ngày 01/8/2023 (mảnh ni lon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lò Văn G, sinh năm 1998; HKTT: Bản Nặm Tôm, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. KQ: Dương tính. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

*[6] Về các vấn đề khác:*

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý là có căn cứ.

*[7] Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn G 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

*2. Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lò Văn G bắt ngày 01/8/2023 (mảnh ni lon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lò Văn G, sinh năm 1998; HKTT: Bản Nặm Tôm, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. KQ: Dương tính.

*3. Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Đỗ Như Khánh**